

## **cao trào kháng nhật cứu nước và tổng khởi nghĩa tháng Tám năm 1945. Nước Việt Nam dân chủ cộng hoà ra Đời**

Giữa tháng 8 – 1945, Nhật hoàng tuyên bố đầu hàng Đồng minh, quân đội Nhật Bản ở Đông Dương cùng Chính phủ thân Nhật Trần Trọng Kim hoang mang tan rã. Thời cơ tổng khởi nghĩa đã tới. Dưới sự lãnh đạo của Đảng, nhân dân cả nước khởi nghĩa giành chính quyền. Nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà được thành lập.

### **I – KHỞI NGHĨA VŨ TRANG GIÀNH CHÍNH QUYỀN**

#### **1. Khởi nghĩa từng phần (từ tháng 3 đến giữa tháng 8 – 1945)**

Đầu năm 1945, trên đường Hồng quân Liên Xô tiến đánh Béclin, sào huyệt cuối cùng của phát xít Đức, một loạt nước châu Âu được giải phóng.

Ở mặt trận châu Á – Thái Bình Dương, quân Đồng minh giáng cho phát xít Nhật những đòn nặng nề.

Ở Đông Dương, lực lượng Pháp theo phái Đờ Gôn ráo riết hoạt động, chờ thời cơ phản công quân Nhật Bản, mâu thuẫn Nhật – Pháp trở nên gay gắt.

Trước tình hình đó, quân đội Nhật Bản ra tay trước. Vào lúc 20 giờ ngày 9 – 3 – 1945, Nhật đảo chính Pháp. Quân Pháp chống cự yếu ớt ở một vài nơi rồi mau chóng đầu hàng. Sau khi hất cẳng Pháp, phát xít Nhật tuyên bố "*giúp các dân tộc Đông Dương xây dựng nền độc lập*". Chúng dựng lên Chính phủ Trần Trọng Kim và đưa Bảo Đại lên làm "Quốc trưởng". Nhật Bản đã hoàn toàn độc chiếm Đông Dương, tăng cường vơ vét, bòn rút tiền của của nhân dân ta và đàn áp dã man những người cách mạng.

Đang lúc Nhật đảo chính Pháp, Ban Thường vụ Trung ương Đảng họp tại làng Đình Bảng (Từ Sơn – Bắc Ninh). Ngày 12 – 3 – 1945, Ban Thường vụ Trung ương Đảng ra chỉ thị "Nhật – Pháp bán nhau và hành động của chúng ta". Bản chỉ thị nhận định: Cuộc đảo chính đã tạo nên sự khủng hoảng chính trị sâu sắc, nhưng những điều kiện tổng khởi nghĩa chưa chín muồi. Phát xít Nhật trở thành kẻ thù chính của nhân dân Đông Dương. Khẩu hiệu "Đánh đuổi Pháp – Nhật" được thay bằng khẩu hiệu "Đánh đuổi phát xít Nhật".

Hình thức đấu tranh được xác định là từ bất hợp tác, bãi công, bãi thị đến biểu tình, thị uy, vũ trang du kích và sẵn sàng chuyển qua hình thức tổng khởi nghĩa khi có điều kiện.

Hội nghị quyết định phát động một "cao trào kháng Nhật cứu nước mạnh mẽ làm tiền đề cho cuộc tổng khởi nghĩa".

Ở khu căn cứ địa Cao – Bắc – Lạng, Việt Nam Tuyên truyền Giải phóng quân và Cứu quốc quân phối hợp với lực lượng chính trị của quần chúng giải phóng hàng loạt xã, châu, huyện. Tại những nơi này, chính quyền cách mạng được thành lập, các hội Cứu quốc được củng cố và phát triển.

Ở Bắc Kỳ và Bắc Trung Kỳ, trước thực tế nạn đói đang diễn ra trầm trọng do chính sách cướp bóc của Pháp – Nhật, Đảng đề ra khẩu hiệu "*Phá kho thóc giải quyết nạn đói*". Khẩu hiệu đã đáp ứng nguyện vọng cấp bách nhất của nông dân nên tạo thành phong trào đấu tranh mạnh mẽ chưa từng có.

Hàng triệu quần chúng kéo đi phá kho thóc, chống đói dưới nhiều hình thức. Có nơi quần chúng đã giành được chính quyền. Phong trào diễn ra sôi nổi ở các tỉnh Bắc Giang, Bắc Ninh, Vĩnh Yên, Phúc Yên, Ninh Bình, Quảng Yên, Nghệ An, Hà Tĩnh...

Đồng thời với phong trào này, làn sóng khởi nghĩa từng phần dâng lên tại nhiều nơi. Việt Minh lãnh đạo quần chúng nổi dậy ở Tiên Du (Bắc Ninh, 10 – 3), Bần Yên Nhân (Hưng Yên, 11 – 3)...

Ở Quảng Ngãi, tù chính trị ở nhà lao Ba Tơ nổi dậy, lãnh đạo quần chúng khởi nghĩa, thành lập chính quyền cách mạng (11 – 3), tổ chức đội du kích Ba Tơ.

Đảng viên, cán bộ cách mạng bị giam trong các nhà tù Nghĩa Lộ, Sơn La, Hoà Lò (Hà Nội), Buôn Ma Thuột (Đắk Lắk), Hội An (Quảng Nam) đã đấu tranh đòi tự do hoặc nổi dậy phá nhà giam, vượt ngục ra ngoài hoạt động. Đó là nguồn bổ sung cán bộ quan trọng, là nhân tố thúc đẩy phong trào khởi nghĩa và tổng khởi nghĩa về sau.

Ở Nam Kỳ, phong trào Việt Minh hoạt động mạnh nhất tại Mĩ Tho và Hậu Giang.

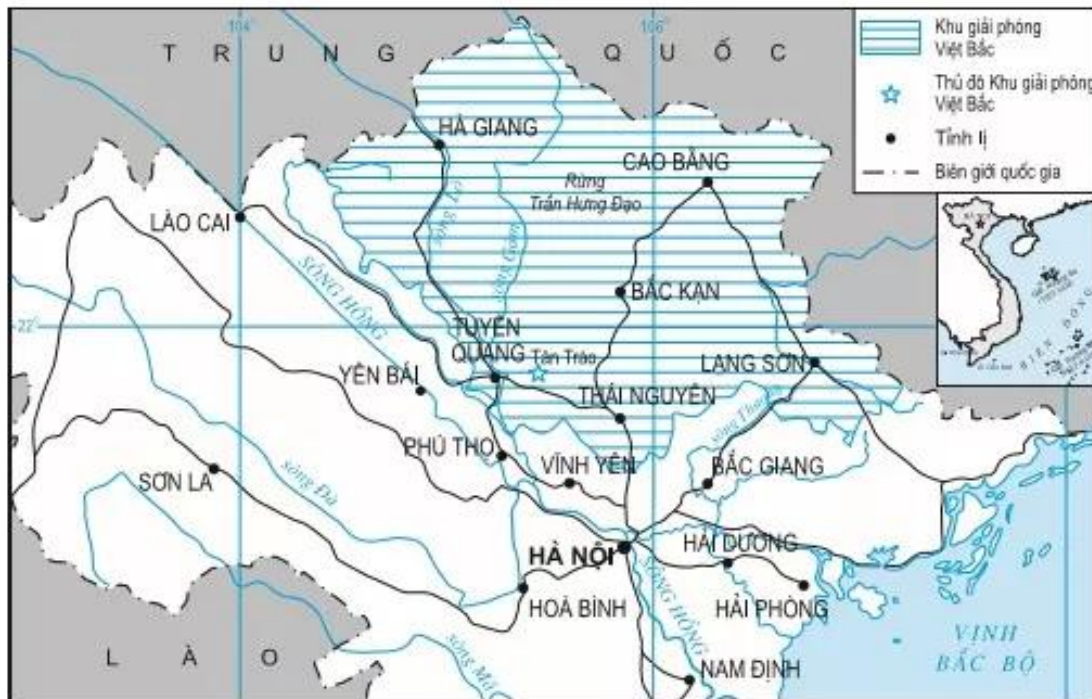
## **2. Sự chuẩn bị cuối cùng trước ngày Tổng khởi nghĩa**

Để đẩy mạnh hơn nữa công tác chuẩn bị khởi nghĩa vũ trang, từ ngày 15 đến ngày 20 – 4 – 1945, Ban Thường vụ Trung ương Đảng triệu tập Hội nghị Quân sự cách mạng Bắc Kỳ. Hội nghị quyết định thống nhất các lực lượng vũ trang, phát triển hơn nữa lực lượng vũ trang và nửa vũ trang ; mở trường đào tạo cấp tốc cán bộ quân sự và chính trị ; tích cực phát triển chiến tranh du kích ; xây dựng chiến khu chuẩn bị cho cuộc tổng khởi nghĩa khi thời cơ đến. *Ủy ban Quân sự cách mạng Bắc Kỳ* được thành lập có nhiệm vụ chỉ huy các chiến khu ở Bắc Kỳ và giúp đỡ cả nước về mặt quân sự.

Ngày 16 – 4 – 1945, Tổng bộ Việt Minh ra chỉ thị thành lập Ủy ban Dân tộc giải phóng Việt Nam và Ủy ban dân tộc giải phóng các cấp.

Thực hiện quyết nghị của Hội nghị Quân sự cách mạng Bắc Kỳ, ngày 15 – 5 – 1945, Cứu quốc quân và Việt Nam Tuyên truyền Giải phóng quân thống nhất thành *Việt Nam Giải phóng quân*. Nhiều chiến khu của Trung ương và khu căn cứ của địa phương được xây dựng.

Tháng 5 – 1945, Hồ Chí Minh rời Pác Bó (Cao Bằng) về Tân Trào (Tuyên Quang). Người chọn Tân Trào làm trung tâm chỉ đạo phong trào cách mạng cả nước.



**Hình 47.** Lược đồ Khu giải phóng Việt Bắc

Ngày 4 – 6 – 1945, theo chỉ thị của Hồ Chí Minh, khu giải phóng chính thức được thành lập, gọi là *Khu giải phóng Việt Bắc*, gồm hầu hết các tỉnh Cao Bằng, Bắc Kạn, Lạng Sơn, Hà Giang, Tuyên Quang, Thái Nguyên và một số vùng thuộc các tỉnh lân cận như Bắc Giang, Phú Thọ, Yên Bái, Vinh Yên. Tân Trào được chọn làm Thủ đô Khu giải phóng. Ủy ban chỉ huy lâm thời Khu giải phóng được thành lập. Khu giải phóng Việt Bắc là hình ảnh thu nhỏ của nước Việt Nam mới.

Công cuộc chuẩn bị được gấp rút hoàn thành. Toàn dân tộc đội ngũ đã sẵn sàng, đón chờ thời cơ vùng dậy Tổng khởi nghĩa.

### 3. Tổng khởi nghĩa tháng Tám năm 1945

#### a) Nhật Bản đầu hàng Đồng minh, lệnh Tổng khởi nghĩa được ban bố

Đầu tháng 8 – 1945, quân Đồng minh tiến công mạnh mẽ vào các vị trí của quân đội Nhật Bản ở châu Á – Thái Bình Dương. Để uy hiếp Nhật Bản, ngày 6 và 9 – 8 – 1945, Mĩ đã ném hai quả bom nguyên tử xuống hai thành phố Hirôshima và Nagasaki của Nhật Bản, huỷ diệt hai thành phố này, giết hại hàng vạn dân thường.

Ngày 8 – 8 – 1945, Liên Xô tuyên chiến với Nhật Bản. Ngày 9 – 8, quân đội Xô viết mở màn chiến dịch tổng công kích đạo quân Quan Đông của Nhật Bản ở Đông Bắc Trung Quốc.

Trước tình thế đó, ngày 9 – 8 – 1945, Hội đồng tối cao chiến tranh của Nhật Bản đã họp bàn về các điều kiện đầu hàng theo Tuyên bố Potsdam. Sau những cuộc thương lượng giữa Nhật Bản và Đồng minh, ngày 14 – 8 – 1945, Hội đồng tối cao chiến tranh và Nội các Nhật Bản họp với sự tham gia của Nhật hoàng đã thông qua quyết định đầu hàng. Giữa trưa 15 – 8 – 1945, Nhật hoàng tuyên bố đầu hàng không điều kiện các lực lượng Đồng minh trên sóng phát thanh của Nhật Bản.

Quân Nhật ở Đông Dương rệu rã. Chính phủ thân Nhật Trần Trọng Kim hoang mang. Điều kiện khách quan thuận lợi cho Tổng khởi nghĩa đã đến.

Ngay từ ngày 13 – 8 – 1945, khi nhận được những thông tin về việc Nhật Bản sắp đầu hàng, Trung ương Đảng và Tổng bộ Việt Minh lập tức thành lập *Ủy ban khởi nghĩa toàn quốc*. 23 giờ cùng ngày, Ủy ban khởi nghĩa toàn quốc ban bố "Quân lệnh số 1", chính thức phát lệnh Tổng khởi nghĩa trong cả nước.

Từ ngày 14 đến ngày 15 – 8 – 1945, *Hội nghị toàn quốc của Đảng* họp ở Tân Trào (Sơn Dương – Tuyên Quang). Hội nghị thông qua kế hoạch lãnh đạo toàn dân Tổng khởi nghĩa và quyết định những vấn đề quan trọng về chính sách đối nội, đối ngoại sau khi giành được chính quyền.

Tiếp đó, từ ngày 16 đến ngày 17 – 8 – 1945, *Đại hội Quốc dân* được triệu tập ở Tân Trào. Đại hội tán thành chủ trương Tổng khởi nghĩa của Đảng, thông qua 10 chính sách của Việt Minh, cử ra *Ủy ban Dân tộc giải phóng Việt Nam* do Hồ Chí Minh làm Chủ tịch.

### ***b) Diễn biến Tổng khởi nghĩa***

Đến giữa tháng 8 – 1945, khí thế cách mạng sục sôi trong cả nước. Từ ngày 14 – 8, một số cấp bộ Đảng và tổ chức Việt Minh, tuy chưa nhận được lệnh Tổng khởi nghĩa do thông tin liên lạc khó khăn, nhưng căn cứ vào tình hình cụ thể của địa phương và vận dụng chỉ thị "Nhật – Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta" đã phát động nhân dân khởi nghĩa. Khởi nghĩa đã nổ ra ở nhiều xã, huyện thuộc các tỉnh châu thổ sông Hồng, Thanh Hoá, Nghệ An, Hà Tĩnh, Thừa Thiên – Huế, Khánh Hoà...

Chiều 16 – 8 – 1945, theo lệnh của Ủy ban khởi nghĩa, một đơn vị giải phóng quân do Võ Nguyên Giáp chỉ huy, xuất phát từ Tân Trào tiến về giải phóng thị xã Thái Nguyên.

Ngày 18 – 8 – 1945, nhân dân Bắc Giang, Hải Dương, Hà Tĩnh, Quảng Nam giành được chính quyền ở tỉnh lỵ. Đây là các địa phương giành được chính quyền sớm nhất trong cả nước.

Ở Hà Nội, chiều ngày 17 – 8, quần chúng nội, ngoại thành tổ chức mít tinh ở Nhà hát Lớn, sau đó xếp thành đội ngũ, đi từ Nhà hát Lớn qua các trung tâm, hô vang các khẩu hiệu : "Ủng hộ Việt Minh !", "Đả đảo bù nhìn !", "Việt Nam độc lập !"...



**Hình 48.** Quần chúng cách mạng chiếm Phủ Khâm sai (Hà Nội)

Ủy ban Khởi nghĩa quyết định khởi nghĩa giành chính quyền vào ngày 19 – 8 – 1945.

Ngày 18 – 8, cờ đỏ sao vàng xuất hiện trên các đường phố chính của Hà Nội.

Ngày 19 – 8, hàng vạn nhân dân nội, ngoại thành xuống đường biểu dương lực lượng. Quân chúng cách mạng, có sự hỗ trợ của các đội tự vệ chiến đấu, lần lượt chiếm Phủ Khâm sai, Sở Cảnh sát Trung ương, Sở Bưu điện, Trại Bảo an binh... Tối 19 – 8, cuộc khởi nghĩa giành chính quyền ở Hà Nội thắng lợi.

Ở Huế, ngày 20 – 8, Ủy ban Khởi nghĩa tỉnh được thành lập. Ủy ban quyết định giành chính quyền vào ngày 23 – 8. Hàng vạn nhân dân nội, ngoại thành kéo về biểu tình thị uy chiếm các công sở. Chính quyền về tay nhân dân.



Hình 49. Nhân dân Sài Gòn trong những ngày tháng 8 – 1945

Tại Sài Gòn, Xứ uỷ Nam Kỳ quyết định khởi nghĩa ở Sài Gòn và các tỉnh vào ngày 25 – 8.

Sáng 25 – 8, các đơn vị "Xung phong công đoàn", "Thanh niên tiên phong", công nhân, nông dân các tỉnh Gia Định, Biên Hoà, Thủ Dầu Một, Mĩ Tho kéo về thành phố. Quân chúng chiếm Sở Mật thám, Sở Cảnh sát, nhà ga, bưu điện, nhà máy điện... giành chính quyền ở Sài Gòn.

Khởi nghĩa thắng lợi ở ba thành phố lớn Hà Nội, Huế, Sài Gòn đã tác động quyết định đến các địa phương trong cả nước. Nhiều nơi, từ rừng núi, nông thôn, thành thị nối tiếp nhau khởi nghĩa. Đồng Nai Thượng và Hà Tiên là những địa phương giành chính quyền muộn nhất vào ngày 28 – 8.

Như vậy, trừ mấy thị xã do lực lượng của Trung Hoa Dân quốc và tay sai chiếm đóng từ trước (Móng Cái, Hà Giang, Lào Cai, Lai Châu, Vĩnh Yên), cuộc Tổng khởi nghĩa giành được thắng lợi trên cả nước trong vòng nửa tháng, từ ngày 14 đến ngày 28 – 8 – 1945.

Chiều 30 – 8, trước cuộc mít tinh lớn có hàng vạn quần chúng tham gia, vua Bảo Đại tuyên bố thoái vị. Chế độ phong kiến Việt Nam hoàn toàn sụp đổ.



– *Hãy cho biết hoàn cảnh lịch sử và diễn biến khởi nghĩa từng phần từ tháng 3 đến giữa tháng 8 – 1945.*

– *Nêu hoàn cảnh lịch sử và diễn biến Tổng khởi nghĩa tháng Tám năm 1945.*

## II – NƯỚC VIỆT NAM DÂN CHỦ CỘNG HOÀ ĐƯỢC THÀNH LẬP (2 – 9 – 1945)

Ngày 25 – 8 – 1945, Chủ tịch Hồ Chí Minh cùng với Trung ương Đảng và Ủy ban Dân tộc giải phóng Việt Nam từ Tân Trào về đến Hà Nội.

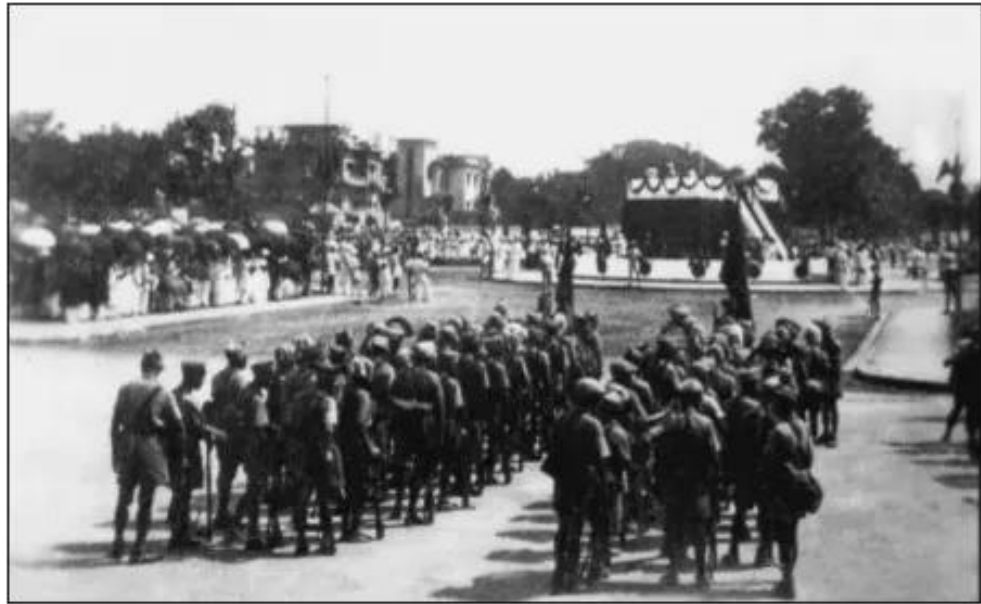
Theo đề nghị của Hồ Chí Minh, Ủy ban Dân tộc giải phóng Việt Nam cải tổ thành *Chính phủ lâm thời nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà* (28 – 8 – 1945). Trong những ngày lịch sử này, Hồ Chí Minh soạn thảo bản *Tuyên ngôn Độc lập*, chuẩn bị mọi công việc để Chính phủ lâm thời ra mắt quốc dân.

Ngày 2 – 9 – 1945, tại Quảng trường Ba Đình (Hà Nội), trước cuộc mít tinh lớn của hàng vạn nhân dân Thủ đô và các vùng lân cận, Chủ tịch Hồ Chí Minh thay mặt Chính phủ lâm thời đọc *Tuyên ngôn Độc lập*, trình trọng tuyên bố với toàn thể quốc dân và thế giới : Nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà thành lập.

Bản Tuyên ngôn nêu rõ : "Pháp chạy, Nhật hàng, vua Bảo Đại thoái vị. Dân ta đã đánh đổ các xiềng xích thực dân gần 100 năm nay để xây dựng nên nước Việt Nam độc lập. Dân ta lại đánh đổ chế độ quân chủ mấy mươi thế kỉ mà lập nên chế độ dân chủ cộng hoà"<sup>(1)</sup>.

Cuối bản Tuyên ngôn, Hồ Chí Minh thay mặt nhân dân Việt Nam khẳng định ý chí sắt đá của nhân dân Việt Nam quyết giữ vững nền độc lập, tự do vừa giành được : "Nước Việt Nam có quyền hưởng tự do và độc lập, và sự thật đã trở thành một nước tự do, độc lập. Toàn thể dân tộc Việt Nam quyết đem tất cả tinh thần và lực lượng, tính mạng và của cải để giữ vững quyền tự do, độc lập ấy"<sup>(2)</sup>.

(1), (2), Hồ Chí Minh, *Tuyển tập*, Tập 1 (1919 – 1945), Sđd, tr. 701 – 702.



**Hình 50.** Quảng trường Ba Đình (Hà Nội) ngày 2 – 9 – 1945

Ngày 2 – 9 – 1945 mãi mãi đi vào lịch sử Việt Nam, là một trong những ngày hội lớn nhất, vẻ vang nhất của dân tộc.

**?** *Nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà đã ra đời như thế nào ? Nội dung cơ bản của Tuyên ngôn Độc lập ngày 2 – 9 – 1945.*

### III – NGUYÊN NHÂN THẮNG LỢI, Ý NGHĨA LỊCH SỬ VÀ BÀI HỌC KINH NGHIỆM CỦA CÁCH MẠNG THÁNG TÁM NĂM 1945

#### 1. Nguyên nhân thắng lợi

– *Nguyên nhân khách quan :*

Chiến thắng của Đồng minh trong cuộc chiến tranh chống phát xít, đặc biệt là chiến thắng phát xít Đức và quân phiệt Nhật của Hồng quân Liên Xô đã cổ vũ tinh thần, củng cố niềm tin cho nhân dân ta trong sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc, tạo thời cơ để nhân dân ta đứng lên Tổng khởi nghĩa.

– *Nguyên nhân chủ quan :*

Dân tộc ta vốn có truyền thống yêu nước nồng nàn, từng trải qua những cuộc đấu tranh kiên cường, bất khuất cho độc lập, tự do. Vì vậy, khi Đảng Cộng sản



Đông Dương và Mặt trận Việt Minh phát cao cờ cứu nước thì toàn dân nhất tề đứng lên cứu nước, cứu nhà, với tinh thần "đem sức ta mà tự giải phóng cho ta".

Cách mạng tháng Tám do Đảng Cộng sản Đông Dương lãnh đạo, đứng đầu là Hồ Chí Minh lãnh đạo, đã đề ra đường lối cách mạng đúng đắn dựa trên cơ sở lí luận Mác – Lênin được vận dụng sáng tạo vào hoàn cảnh Việt Nam.

Để giành thắng lợi trong Cách mạng tháng Tám, Đảng ta đã có quá trình chuẩn bị trong suốt 15 năm, qua các phong trào cách mạng 1930 – 1935, 1936 – 1939, đã đúc rút được những bài học kinh nghiệm qua những thành công và thất bại, đặc biệt là trong quá trình xây dựng lực lượng chính trị, lực lượng vũ trang, căn cứ địa thời kì vận động giải phóng dân tộc 1939 – 1945.

Trong những ngày khởi nghĩa, toàn Đảng, toàn dân nhất trí, đồng lòng, không sợ hi sinh, gian khổ, quyết tâm giành độc lập tự do. Các cấp bộ Đảng và Việt Minh từ Trung ương đến địa phương linh hoạt, sáng tạo chỉ đạo khởi nghĩa, chớp thời cơ phát động quần chúng nổi dậy giành chính quyền.

## 2. Ý nghĩa lịch sử

Cách mạng tháng Tám *mở ra một bước ngoặt lớn trong lịch sử dân tộc ta*, đã phá tan xiềng xích nô lệ của thực dân Pháp hơn 80 năm, ách thống trị của phát xít Nhật gần 5 năm, lật nhào ngai vàng phong kiến ngự trị ngót chục thế kỉ ở nước ta, lập nên nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà – Nhà nước do nhân dân lao động làm chủ.

Thắng lợi của Cách mạng tháng Tám đánh dấu bước phát triển nhảy vọt của cách mạng Việt Nam, mở đầu kỉ nguyên mới của dân tộc : kỉ nguyên độc lập, tự do ; kỉ nguyên nhân dân lao động nắm chính quyền, làm chủ đất nước, làm chủ vận mệnh dân tộc ; kỉ nguyên giải phóng dân tộc gắn liền với giải phóng xã hội.

Với thắng lợi của Cách mạng tháng Tám, Đảng Cộng sản Đông Dương đã lãnh đạo thắng lợi cuộc cách mạng giải phóng dân tộc ở một nước thuộc địa, trở thành một Đảng cầm quyền, chuẩn bị những điều kiện tiên quyết cho những thắng lợi tiếp theo.

Thắng lợi của Cách mạng tháng Tám đã góp phần vào chiến thắng chủ nghĩa phát xít trong Chiến tranh thế giới thứ hai, đã chọc thủng khâu yếu nhất trong hệ thống thuộc địa của chủ nghĩa đế quốc, góp phần làm suy yếu chúng, cổ vũ mạnh mẽ các dân tộc thuộc địa đấu tranh tự giải phóng, "có ảnh hưởng trực tiếp và rất to lớn đến hai dân tộc bạn là Miên và Lào".

### 3. Bài học kinh nghiệm

Đảng vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác – Lênin vào thực tiễn Việt Nam, nắm bắt diễn biến tình hình thế giới và cách mạng trong nước để thay đổi chủ trương cho phù hợp ; giải quyết đúng đắn mối quan hệ giữa nhiệm vụ dân tộc và dân chủ, đề cao vấn đề dân tộc, đặt nhiệm vụ giải phóng dân tộc lên hàng đầu.

Đảng tập hợp, tổ chức đoàn kết lực lượng cách mạng trong một mặt trận dân tộc thống nhất rộng rãi – Mặt trận Việt Minh, trên cơ sở liên minh công nông, tạo nên sức mạnh toàn dân, phân hoá và cô lập cao độ kẻ thù rồi tiến lên đánh bại chúng.

Trong chỉ đạo khởi nghĩa, Đảng linh hoạt kết hợp đấu tranh chính trị với đấu tranh vũ trang, kết hợp chiến tranh du kích, đấu tranh chính trị và khởi nghĩa từng phần, khởi nghĩa ở nông thôn và thành thị tiến tới Tổng khởi nghĩa.

Đảng luôn kết hợp giữa đấu tranh và xây dựng để ngày càng vững mạnh về tổ chức, tư tưởng và chính trị, đủ năng lực và uy tín lãnh đạo cách mạng thành công.



*Nêu nguyên nhân thắng lợi, ý nghĩa lịch sử và bài học kinh nghiệm của Cách mạng tháng Tám năm 1945.*

### CÂU HỎI VÀ BÀI TẬP

---

1. Chứng minh : Cách mạng tháng Tám năm 1945 thắng lợi là kết quả của 15 năm (1930 – 1945) chuẩn bị lực lượng và lãnh đạo đấu tranh của Đảng.
2. Trong Cách mạng tháng Tám năm 1945, Đảng ta đã vận dụng những bài học kinh nghiệm gì từ phong trào cách mạng 1930 – 1931 và phong trào dân chủ 1936 – 1939 ?
3. Trình bày các hình thức tổ chức mặt trận dân tộc thống nhất từ năm 1930 đến năm 1945. Nêu vai trò của từng mặt trận.
4. Tìm hiểu về cuộc khởi nghĩa giành chính quyền tháng Tám năm 1945 ở địa phương em.

**1. LỆNH KHỞI NGHĨA  
(Quân lệnh số 1 của Ủy ban khởi nghĩa)**

"...

Giờ tổng khởi nghĩa đã đánh !

Cơ hội có một cho quân dân Việt Nam vùng dậy giành lấy quyền độc lập của nước nhà !

Mang nhiệm vụ lãnh đạo cuộc khởi nghĩa toàn quốc cho đến toàn thắng, Ủy ban khởi nghĩa đã thành lập.

Hỡi các tướng sĩ và đội viên Quân giải phóng Việt Nam !

Dưới mệnh lệnh của Ủy ban khởi nghĩa, các bạn hãy tập trung lực lượng, kịp đánh vào các đô thị và trong trận của quân địch ; đánh chẹn các đường rút lui của chúng, tước vũ khí của chúng ! Đạp qua muôn trùng trở lực, các bạn hãy kiên quyết tiến !

Hỡi nhân dân toàn quốc !

Dưới mệnh lệnh của Ủy ban khởi nghĩa, đồng bào hãy đem hết tâm lực ủng hộ đạo Quân giải phóng, sung vào bộ đội, xông ra mặt trận đánh đuổi quân thù.

Chúng ta phải hành động cho nhanh với một tinh thần vô cùng quả cảm, vô cùng thận trọng !

Tổ quốc đang đòi hỏi những hi sinh lớn lao của các bạn !

Cuộc thắng lợi hoàn toàn nhất định sẽ về ta !

Ngày 13 tháng 8 năm 1945, 11 giờ đêm

Ủy ban khởi nghĩa"

(Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đảng \_ Toàn tập*, Tập 7, NXB Chính trị quốc gia, H., 2000 tr. 421 - 422)

**2. HIỆU TRIỆU CỦA TỔNG BỘ VIỆT MINH**

"Hỡi quốc dân đồng bào !

Hỡi các đoàn thể cứu quốc !

Phát xít Nhật đã gục đầu hàng Anh, Mĩ, Nga, Tàu. Quân Đồng minh sắp tràn vào Đông Dương. Giờ Tổng khởi nghĩa đã đánh ! Dân tộc ta đã đến lúc vùng dậy cướp lại quyền độc lập của mình !

Trước cơ hội có một không hai ấy, toàn thể dân tộc ta phải đem hết lực lượng, dùng hết can đảm, bao quanh đạo quân Giải phóng Việt Nam, tung xương máu ra đánh đuổi giặc Nhật, đòi lấy tự do, hạnh phúc cho nhân dân !

Ngày vinh quang ấy đang đòi hỏi những hi sinh quyết liệt, nhưng đừng cảm phi thường của non nước. Thắng lợi nhất định về ta !

Ngày 14 tháng 8 năm 1945

Tổng bộ Việt Minh"

(Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đảng \_ Toàn tập*, Tập 7, Sđd, tr. 558)